

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 22-8-2023

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VĨNH LONG, TỈNH VĨNH LONG

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cao Thành Q và Cao Ngọc D là anh em ruột, cả hai cùng sống trên phần đất cha, mẹ để lại tại số C, đường T, Khóm C, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long; bị cáo Q và bà D phát sinh tranh chấp từ việc trả tiền điện cụ thể như sau: Trên thửa đất cha mẹ để lại, có 04 căn nhà liền vách nhau, cha mẹ ở nhà giữa là chủ hộ, bà D sống cùng cha mẹ. Sau khi cha mẹ chết, bà D được đăng ký đồng hồ điện chính; bị cáo Q, ông C1 lắp đồng hồ điện phụ; theo thỏa thuận hàng tháng bà D thu tiền điện (của bị cáo và ông C1) dựa vào đồng hồ phụ là 4.500đồng/kw và chịu trách nhiệm thanh toán tiền lại cho Công ty Đ; do nhiều tháng liền bị cáo Q không trả tiền để bà D thanh toán cho Công ty Đ; bà D nhiều lần nhắc nhở bị cáo Q đưa số tiền là 1.226.000đồng để bà D thanh toán cho Công ty Đ nếu không thanh toán sẽ bị cắt điện không cho sử dụng nhưng bị cáo Q vẫn không đóng tiền điện để bà D thanh toán tiền điện cho Công ty Đ. Đến sáng ngày 24/02/2023, Công ty Đ tại nhà số C, đường T, Khóm C, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long.

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/02/2023, bị cáo Q tiếp tục cự cãi với bà D về việc tính giá tiền điện và bị cắt điện không có điện sử dụng. Bị cáo Q đi vào trong nhà lấy 01 cây búa đầu bằng kim loại, cán bằng gỗ dài 51,5cm, nặng 3,8kg sang nhà D tại số C, đường T, Khóm C, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo Q cầm búa bằng 02 tay đập phá các tài sản là đồ gốm, bê tông sơn màu, đồ hàng mã của bà D trưng bày trước và trong nhà của bà D; trong lúc bị cáo Q đập phá tài sản thì cây búa bị gãy cán nên bị cáo Q quay về nhà lấy 01 cây búa đầu bằng kim loại, cán gỗ dài 33,5cm, nặng 1,2kg sang nhà bà D dùng tay phải cầm búa tiếp tục đập phá các tài sản đang trưng bày trước nhà của bà D.

Quá trình điều tra bị cáo Cao Thành Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo và phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và lời khai của bị hại, người làm chứng. Các tài sản của bà D bị thiệt hại do bị cáo Q đập bể, vỡ và không còn sử dụng được, gồm: 04 cái tháp bê tông dán gạch men: Chân tháp kích thước (60×60×10)cm, thân tháp hình thang cân cao 60cm, mặt đáy 40cm, mặt trên 20cm; 01 cái tháp bê tông dán đá hoa cương: Chân tháp kích thước (65×65×10)cm, thân tháp hình thang cân cao 60cm, mặt đáy 40cm, mặt trên 20cm; 02 cái miếu Đ1: Kích thước cao 65cm, rộng (45×50)cm; 02 cái miếu bê tông sơn màu: Kích thước cao 80cm, rộng (73×70)cm, mặt trước có khắc hoa văn chữ tiếng hoa; 08 cái miếu B1 màu: Kích thước cao 65cm, rộng (45×50)cm, mặt trước có khắc hoa văn chữ tiếng hoa; 02 cái đỉnh lư hương bê tông đá mài màu vàng: Kích thước cao 83cm, đường kính miệng đỉnh 40cm; 01 cái tượng gốm hình con chó trắng men bóng màu vàng đen: Kích thước cao 54cm, mặt đáy rộng nhất 30cm; 08 cái bàn thông thiên bằng bê tông sơn màu: Kích thước cao 35cm, rộng (50×44)cm, mặt ngoài có hình hoa văn sơn màu; 04 cái cột bàn thông thiên bằng bê tông sơn màu: Kích thước chân cột (40×40×10)cm, thân cột (14×14×94)cm, mặt trên (30×30×10)cm, mặt ngoài có hình hoa văn sơn màu; 01 cái chậu bông hình con voi bằng bê tông sơn màu vàng đồng: Kích thước cao 25cm, rộng (25×40) cm; 05 cái tượng gốm hình búp sen trắng men bóng: Kích thước cao 24cm, đường kính đáy 20cm; 07 cái tượng gốm hình búp sen trắng men bóng: Kích thước cao 21cm, đường kính đáy 15cm; 04 cái tượng gốm hình búp sen trắng men bóng: Kích thước cao 18cm, đường kính đáy 13cm; 02 cái hủ đựng tro cốt bằng gốm trắng men bóng màu trắng: Kích thước cao 14cm, rộng (25×12)cm; 12 cái quách bằng đất nung trắng men nhám: Kích thước 18cm,

rộng (58x24)cm; 04 cái quách bằng đất nung trắng men nhám: Kích thước cao 12cm, rộng (27x18)cm; 01 cái lu sành trắng men bóng: Kích thước cao 35cm, đường kính miệng 30cm; 01 cái lu sành trắng men bóng: Kích thước cao 19cm, đường kính miệng 16cm.

Bản kết luận định giá tài sản số: 17/HĐĐGTSTTHS ngày 20/3/2023 xác định tổng giá trị thiệt hại các tài sản không còn sử dụng được là 43.505.000đồng (bốn mươi ba triệu năm trăm lẻ năm nghìn đồng).

Tại Bản Cáo trạng số: 69/CT-VKS-TPVL ngày 21/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long truy tố bị cáo Cao Thành Q về tội: “Hủy hoại tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm,

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long tham gia xét xử đã nêu quan điểm luận tội: Khẳng định Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Cao Thành Q mức án tù (một) năm (sáu) tháng tù đến (hai) năm tù;

Không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về phân trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Cao Thành Q bồi thường thiệt hại cho bị hại Cao Ngọc D số tiền là 43.505.000đồng (bốn mươi ba triệu năm trăm lẻ năm nghìn đồng).

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/7/2023, giữa Công an thành phố V và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bà D và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà D đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Q theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại tài sản đã hủy hoại của bà D là 43.505.000đồng; Kiểm sát viên đề nghị mức án đối với bị cáo là phù hợp, tuy nhiên áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là chưa xứng đáng.

Lời trình bày của bị cáo: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi hủy hoại tài sản của bị cáo đúng như Cáo trạng đã nêu và đồng ý với tội danh mà bị cáo bị truy tố, bị cáo không tham gia tranh luận. Lời nói sau cùng: Bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đối chiếu với lời khai của bị hại, người tham gia tố tụng khác, với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử khẳng định:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/02/2023, do mâu thuẫn tranh chấp với bà Cao Ngọc D về việc bị cáo Cao Thành Q còn nợ tiền điện bị điện lực cắt điện, không có điện cho bị cáo Q sử dụng. Bị cáo Q có hành vi hủy hoại tài sản của bà D cụ thể như sau: Bị cáo Q đi vào trong nhà lấy 01 cây búa đầu bằng kim loại, cán bằng gỗ dài 51,5cm, nặng 3,8kg sang nhà D tại số C, đường T, Khóm C, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long. Bị cáo Q cầm búa bằng 02 tay đập phá các tài sản là đồ gốm, bê tông sơn màu, đồ hàng mã của bà D trưng bày trước và trong nhà của bà D; trong lúc bị cáo Q đập phá tài sản thì cây búa bị gãy cán nên bị cáo Q quay về nhà lấy 01 cây búa đầu bằng kim loại, cán gỗ dài 33,5cm, nặng 1,2kg sang nhà bà D dùng tay phải cầm búa tiếp tục đập phá các tài sản đang trưng bày trước nhà của bà D; tài sản thiệt hại theo bảng kê kết quả khảo sát tài sản có đặc điểm tương tự với tài sản bị thiệt hại (BL: 29-30), tài sản thiệt hại bị hư hỏng hoàn toàn không còn khả năng khôi phục lại được. Hành vi của bị cáo Cao Thành Q gây thiệt hại tài sản của bị hại Cao Ngọc D tổng giá trị là 43.505.000đồng (bốn mươi ba triệu năm trăm lẻ năm nghìn đồng).

Vì vậy, hành vi của bị cáo và hậu quả xảy ra đủ yếu tố cấu thành tội “*Hủy hoại tài sản*” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Long và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã kết luận bị cáo phạm tội “*Hủy hoại tài sản*” là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, hành vi phạm tội: Bản thân bị cáo Q và bị hại D là anh em ruột, đáng lẽ ra phải biết bảo vệ, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau nhưng bị cáo lại hủy hoại, làm hư hỏng tài sản của em ruột; xuất phát từ mâu thuẫn trong sinh hoạt hàng ngày, bị cáo cho rằng em bị cáo là bà D thu tiền điện giá 4500đồng/kw là quá cao; do không kiềm chế được cơn tức giận, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của bị hại D. Bị cáo có đầy đủ năng lực để nhận thức được tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác phải được mọi người tôn trọng, được pháp luật bảo vệ, nếu ai xâm phạm sẽ bị xử lý theo pháp luật; bị cáo Q đập phá tài sản đến khi cây búa bị gãy cán nhưng không từ bỏ hành vi, tiếp tục về nhà lấy cây búa khác để đập phá tài sản của bị hại D cho thấy bị cáo cố ý thực hiện hành vi, bộc lộ bản chất xem thường pháp luật, gây bất bình trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt và cũng để răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Xét nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 14/8/1993, bị Tòa án nhân dân thị xã Vĩnh Long (nay là thành phố V), tỉnh Vĩnh Long xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản của công dân thuộc Chương “Các tội phạm sở hữu” đã được xóa án tích; nay bị cáo phạm tội hủy hoại tài sản nên không được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ phạm tội lần đầu tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

[4.2] Các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thừa nhận thiệt hại các tài sản theo kết luận điều tra; bị cáo không thống nhất giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố V đã định; bị cáo cũng không có yêu cầu định giá lại tài sản bị thiệt hại; bị cáo chưa khắc phục thiệt hại số tiền 43.505.000đồng cho bị hại;

bản thân bị cáo không nghề nghiệp ổn định nên xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo;

Tuy nhiên, cũng cần xem xét trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về phần trách nhiệm dân sự:

Tại giai đoạn điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Q vẫn chưa bồi thường thiệt hại cho bị hại Diệp; bị cáo Q thừa nhận đã gây thiệt hại các tài sản theo kết luận điều tra là đúng; nhưng bị cáo không thống nhất bồi thường giá trị theo giá Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố V đã định là 43.505.000đồng (bốn mươi ba triệu năm trăm lẻ năm nghìn đồng); bị cáo có ý kiến theo giá bị cáo tự định giá tài sản đã gây thiệt hại cho bà D khoảng 4.000.000đồng; bị cáo đồng ý khắc phục hậu quả nhưng bị cáo không có khả năng, bị cáo tự làm từng tài sản (món đồ) để trả lại cho bà D và không yêu cầu định giá lại.

Bị hại D và người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, đề nghị xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Q theo quy định của pháp luật và yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại tài sản đã làm hư hỏng là 43.505.000đồng; không đồng ý theo hướng đề nghị khắc phục hậu quả của bị cáo Q;

Căn cứ Bản kê và kết luận định giá, xác định thiệt hại của bị hại Cao Ngọc D là 43.505.000 đồng và bà D yêu cầu bị cáo bồi thường là có căn cứ hợp lý đúng với quy định của pháp luật. Do đó, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng thiệt hại về tài sản đã được định giá là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022, nên được chấp nhận.

[6] Xử lý vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây búa cán gỗ dài 51,5cm, đường kính 5,5cm, cán bằng gỗ sứt rời khỏi đầu búa kim loại, đầu búa kim loại dài 15cm, đường kính 5,5cm, trên đầu búa kim loại còn dính phần cán gỗ dài 12cm, đường kính 4,5cm có tổng trọng lượng là 3,8kg, đã qua sử dụng; 01 (một) cây búa cán gỗ dài 33,5cm, đường kính 04cm, đầu búa bằng kim loại được tra vào cán gỗ có tổng trọng lượng là 1,2 kg, đã qua sử dụng. Đây là dụng cụ dùng để phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Nội dung đề nghị của Kiểm sát viên và lời bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

[7.1] Đề nghị của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt và bồi thường thiệt hại là có cơ sở chấp nhận;

[7.2] Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, bị hại đề nghị xử lý hình sự theo quy định pháp luật và bồi thường thiệt hại cho bị hại là có cơ sở chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm là 2.175.000đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Cao Thành Q phạm tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Cao Thành Q (một) năm (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật Dân sự và Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022.

Buộc bị cáo Cao Thành Q bồi thường cho bà Cao Ngọc D số tiền là 43.505.000đồng (bốn mươi ba triệu năm trăm lẻ năm nghìn đồng).

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng theo Biên bản về việc giao nhận vật, tài sản chứng ngày 21/7/2023 giữa Công an thành phố V và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long gồm: 01 (một) cây búa cán gỗ dài 51,5cm, đường kính 5,5cm, cán bằng gỗ sứt rời khỏi đầu búa kim loại, đầu búa kim loại dài 15cm, đường kính 5,5cm, trên đầu búa kim loại còn dính phần cán gỗ dài 12cm, đường kính 4,5cm có tổng trọng lượng là 3,8kg, đã qua sử dụng; 01 (một) cây búa cán gỗ dài 33,5cm, đường kính 04cm, đầu búa bằng kim loại được tra vào cán gỗ có tổng trọng lượng là 1,2 kg, đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Cao Thành Q nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Cao Thành Q nộp 2.175.000đồng (hai triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh VL;
- Sở tư pháp tỉnh VL;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh VL;
- Viện kiểm sát nhân dân TPVL;
- Công an TPVL (CQTHAHS,...);
- Chi cục Thi hành án dân sự TPVL;
- Bị cáo; UBND Phường 4, TPVL;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Thị Kim Yến

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ VĨNH LONG
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH VĨNH LONG

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ ngày 22 tháng 8 năm 2023.

Tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Long.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Kim Y

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Minh Hoàng

Bà Nguyễn Thị Lệ Hoa

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số: 64/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Cao Thành Q - sinh năm 1963, nơi sinh: Tỉnh An Giang.

Nơi ĐKKHKT: Số nhà C, đường T, Phường D, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Về tội danh: “Hủy hoại tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3

2. Về điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự

Kết quả biểu quyết: 3/3

3. Về mức hình phạt: Xử phạt bị cáo Cao Thành Q (một) năm (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

4. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự và Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022. Buộc bị cáo Cao Thành Q bồi thường cho bà Cao Ngọc D số tiền là 43.505.000 đồng (bốn mươi ba triệu năm trăm lẻ năm nghìn đồng)

Kết quả biểu quyết: 3/3

5. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/7/2023 giữa Công an thành phố V và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Long gồm: 01 (một) cây búa cán gỗ dài 51,5cm, đường kính 5,5cm, cán bằng gỗ sứt rời khỏi đầu búa kim loại, đầu búa kim loại dài 15cm, đường kính 5,5cm, trên đầu búa kim loại còn dính phần cán gỗ dài 12cm, đường kính 4,5cm có tổng trọng lượng là 3,8kg, đã qua sử dụng; 01 (một) cây búa cán bằng gỗ dài 33,5cm, đường kính 04cm, đầu búa kim loại được tra vào cán gỗ có tổng trọng lượng là 1,2 kg, đã qua sử dụng.

Kết quả biểu quyết: 3/3

6. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo **Cao Thành Q** nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo **Cao Thành Q** nộp 2.175.000 đồng (hai triệu một trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3

7. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kết quả biểu quyết: 3/3

Biên bản kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 22 tháng 8 năm 2023.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

1.

2.

Đoàn Thị Kim Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

.....

.....

Đoàn Thị Kim Y

